

Số: /QĐ-ĐHH

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I năm học 2023 - 2024
cho sinh viên K57, K56 của Trường Du lịch - Đại học Huế**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐĐH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế và Nghị quyết số 50/NQ-HĐĐH ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Đại học Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-HĐĐH ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Hội đồng Đại học Huế về việc thành lập Trường Du lịch thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-ĐHH ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Du lịch thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-ĐHH ngày 28 tháng 06 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định về học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy Đại học Huế;

Căn cứ vào Quyết định số 264/QĐ-ĐHH ngày 19 tháng 03 năm 2024 của Giám đốc Đại học Huế về việc ủy quyền cho Hiệu trưởng Trường Du lịch - Đại học Huế được ký thừa ủy quyền và đóng dấu Đại học Huế;

Căn cứ vào Biên bản họp hội đồng xét duyệt học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên hệ chính quy, đào tạo theo học chế tín chỉ trường Du lịch - Đại học Huế, K57, K56 học kỳ I, năm học 2023 - 2024 ngày 12 tháng 7 năm 2024;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Du lịch - Đại học Huế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ I, năm học 2023 - 2024 cho 71 sinh viên K57, K56 hệ chính quy, Trường Du lịch - Đại học Huế (có danh sách kèm theo).

Trong đó:

- Loại học bổng xuất sắc sinh viên được nhận: 1.755.000 đ/tháng
- Loại học bổng giỏi sinh viên được nhận: 1.462.500 đ/tháng
- Loại học bổng khá sinh viên được nhận: 1.170.000 đ/tháng

Điều 2. Chánh Văn phòng, Hiệu trưởng Trường Du lịch, Trưởng Ban Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất và những sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Giám đốc ĐHH (để b/c);
- Lưu VT, TDL.NTLĐ.

**TUQ. GIÁM ĐỐC
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DU LỊCH**

Trần Hữu Tuấn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

**DANH SÁCH SINH VIÊN K57, K56 TRƯỜNG DU LỊCH NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023 - 2024**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHH ngày tháng năm 2024 của Giám đốc Đại học Huế)

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
I. KHÓA 57						
1	23D4020094	Trần Thị Như Phương	07/04/2005	QTKD	Giỏi	5 tháng
2	22D4020104	Trần Thị Thanh Thủy	18/10/2004	QTKD	Giỏi	5 tháng
3	23D4020013	Nguyễn Thị Thu Hà	30/12/2005	QTKD	Giỏi	5 tháng
4	23D4040188	Trần Thị Vân	19/09/2005	Du lịch	Xuất sắc	5 tháng
5	23D4040042	Nguyễn Thị Khánh Hòa	28/03/2005	Du lịch	Xuất sắc	5 tháng
6	23D4040202	Trương Thị Thảo Vy	19/06/2005	Du lịch	Giỏi	5 tháng
7	23D4040059	Nguyễn Minh Huyền	29/03/2005	Du lịch	Giỏi	5 tháng
8	23D4040001	Trần Thị Hoài An	02/08/2005	Du lịch	Giỏi	5 tháng
9	23D4070004	Lê Thị Ngọc Hà	05/06/2004	Du lịch điện tử	Giỏi	5 tháng
10	23D4010020	Nguyễn Đăng Bình	24/05/2005	QTDVDL&LH	Xuất sắc	5 tháng
11	23D4010293	Lê Thị Sáng	10/04/2005	QTDVDL&LH	Xuất sắc	5 tháng
12	23D4010380	Ngô Phương Uyên	11/10/2005	QTDVDL&LH	Xuất sắc	5 tháng
13	23D4010425	Nguyễn Thị Hường	02/04/2005	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
14	23D4010138	Huỳnh Thị Phương Ly	07/02/2005	QTDVDL&LH	Xuất sắc	5 tháng

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
15	23D4010381	Văn Thị Thu	Uyên	22/07/2005	QTDVDL&LH	Xuất sắc	5 tháng
16	23D4010133	Phan Hữu	Long	27/07/2004	QTDVDL&LH	Xuất sắc	5 tháng
17	23D4010396	Trần Thị Tường	Vy	05/11/2005	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
18	23D4010029	Bùi Thị Kim	Cúc	16/03/2005	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
19	23D4010028	Nguyễn Văn	Chương	18/09/2005	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
20	23D4010305	Đinh Như Xuân	Thân	04/09/2005	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
21	23D4010129	Trần Thị Thùy	Linh	15/05/2005	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
22	23D4010032	Trần Văn	Đại	02/03/2005	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
23	23D4010444	Lê Văn	Trung	23/09/2001	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
24	23D4010022	Nguyễn Minh	Chánh	16/08/2005	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
25	23D4080040	Đặng Thị	Phượng	13/06/2005	QTDL&KS	Giỏi	5 tháng
26	23D4080060	Nguyễn Thị	Yến	24/06/2005	QTDL&KS	Giỏi	5 tháng
27	23D4050209	Phạm Thị Thủy	Tiên	19/05/2005	QTKS	Xuất sắc	5 tháng
28	23D4050064	Bùi Anh	Kiệt	14/12/2005	QTKS	Xuất sắc	5 tháng
29	23D4050141	Cao Thị	Phụng	15/07/2005	QTKS	Giỏi	5 tháng
30	23D4050264	Phạm Thị Mỹ	Duyên	25/01/2002	QTKS	Giỏi	5 tháng
31	23D4050211	Trần Thị	Trà	26/03/2005	QTKS	Giỏi	5 tháng
32	23D4050259	Lê Thị Như	Ý	23/02/2005	QTKS	Giỏi	5 tháng
33	23D4050034	Hoàng Thị Thanh	Hà	17/09/2005	QTKS	Giỏi	5 tháng
34	23D4050120	Phạm Thị Phương	Nguyên	06/12/2005	QTKS	Giỏi	5 tháng
35	23D4050100	Phan Thị Thanh	Nga	22/08/2005	QTKS	Giỏi	5 tháng

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
36	23D4050252	Bùi Thị	Vy	14/03/2005	QTKS	Giỏi	5 tháng
37	23D4050129	Trần Thị Phương	Nhi	01/01/2005	QTKS	Giỏi	5 tháng
38	23D4060061	Trần Thị Cẩm	Như	25/07/2005	QTNH&DVAU	Giỏi	5 tháng
39	23D4060122	Lê Thị Ngọc	Vy	20/08/2005	QTNH&DVAU	Giỏi	5 tháng
40	23D4060031	Phan Thị Thu	Hương	28/09/2005	QTNH&DVAU	Khá	5 tháng
41	23D4060059	Nguyễn Thị Yên	Nhi	25/07/2005	QTNH&DVAU	Khá	5 tháng
42	23D4060127	Hồ Thị	Lành	10/06/2005	QTNH&DVAU	Khá	5 tháng
II. KHÓA 56							
43	22D4020106	Trần Bình	Trị	24/12/2003	QTKD	Xuất sắc	5 tháng
44	22D4020103	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	18/12/2004	QTKD	Giỏi	5 tháng
45	22D4020071	Đào Thị Thu	Thảo	16/11/2004	QTKD	Giỏi	5 tháng
46	22D4040120	Lê Trương Hồng	Linh	03/05/2004	Du lịch	Giỏi	5 tháng
47	22D4040094	Nguyễn Viết Chí	Tường	11/08/2004	Du lịch	Khá	5 tháng
48	22D4040131	Trần Thị	Phượng	09/12/2004	Du lịch đặc thù	Xuất sắc	5 tháng
49	22D4070001	Trần Thị Phương	Hằng	15/07/2004	Du lịch điện tử	Khá	5 tháng
50	22D4010281	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	03/02/2003	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
51	22D4010141	Lê Thị Kim	Phụng	27/07/2004	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
52	22D4010289	Bùi Thị Quỳnh	Như	24/04/2004	QTDVDL&LH	Xuất sắc	5 tháng
53	22D4010195	Lê Thị	Thúy	03/02/2004	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
54	22D4010265	Võ Thị	Linh	15/08/2004	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
55	22D4010189	Châu Thị Minh	Thư	03/03/2004	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng

Stt	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Loại học bổng	Số tháng được nhận HB
56	22D4010133	Phan Thị Nhi	08/04/2004	QTDVDL&LH	Giỏi	5 tháng
57	22D4010088	Nguyễn Thị Mai	11/02/2004	QTDVDL&LH ĐT	Giỏi	5 tháng
58	22D4010042	Huỳnh Thị Hằng	10/11/2004	QTDVDL&LH ĐT	Giỏi	5 tháng
59	22D4010301	Hà Thị Hồng	26/09/2004	QTDVDL&LH ĐT	Xuất sắc	5 tháng
60	22D4010033	Phạm Hương	27/08/2004	QTDVDL&LH ĐT	Xuất sắc	5 tháng
61	22D4010025	Phạm Thị Quỳnh	25/08/2004	QTDVDL&LH ĐT	Xuất sắc	5 tháng
62	22D4010371	Đặng Thị Mỹ	08/02/2004	QTDVDL&LH ĐT	Xuất sắc	5 tháng
63	22D4080004	Đoàn Thị Kim	26/03/2004	QTDL&KS	Xuất sắc	5 tháng
64	22D4050127	Nguyễn Thị Thùy	30/04/2004	QTKS	Giỏi	5 tháng
65	22D4050022	Nguyễn Thị Thùy	16/10/2004	QTKS	Khá	5 tháng
66	22D4050132	Phạm Thị Trúc	04/05/2004	QTKS ĐT	Xuất sắc	5 tháng
67	22D4050157	Phan Thị Thu	16/01/2004	QTKS ĐT	Xuất sắc	5 tháng
68	22D4050207	Trương Thế Tiến	11/10/2004	QTKS ĐT	Xuất sắc	5 tháng
69	22D4050160	Võ Thị Ngọc	27/08/2004	QTKS ĐT	Giỏi	5 tháng
70	22D4060005	Ngô Thị Bình	19/01/2004	QTNH&DVAU	Giỏi	5 tháng
71	22D4060044	Văn Thị Tố	09/06/2004	QTNH&DVAU ĐT	Giỏi	5 tháng

Danh sách gồm có 71 sinh viên./.